

Số: 154 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 14/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án);

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án với các nội dung cơ bản như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát triển các kênh phân phối hàng hóa của tỉnh Đồng Nai ở nước ngoài, góp phần tăng quy mô, thị trường xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng tại các hệ thống phân phối hàng hóa nước ngoài; kết nối các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu trong nước tham gia hiệu quả hơn vào các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài.

b) Phối hợp chặt chẽ với các đại sứ quán, thương vụ Việt Nam, các tổ chức xúc tiến thương mại, Hội người Việt Nam ở nước ngoài, các cục, vụ của Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao và các đơn vị liên quan để triển khai, phát triển hạ tầng thương mại và kết nối, đưa hàng Việt vào hệ thống phân phối tại nước ngoài.

c) Củng cố và phát huy vai trò của các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống của người Việt, nhất là ở các thị trường có đông người Việt Nam sinh sống nhằm tăng cường việc đưa hàng hóa Việt Nam vào các cơ sở này; tăng cường kết nối doanh nghiệp Việt trong và ngoài nước.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 14/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030”.

b) Phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Phát triển thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, bảo đảm tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

b) Khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tham gia mạnh mẽ vào chuỗi sản xuất, cung ứng, phân phối hàng hóa toàn cầu, xuất khẩu trực tiếp vào các mạng phân phối nước ngoài trên cơ sở phát huy thế mạnh và khai thác tối đa lợi thế cạnh tranh của hàng hóa xuất khẩu của tỉnh.

c) Xây dựng mối quan hệ hợp tác chiến lược chặt chẽ giữa doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của tỉnh Đồng Nai với các mạng phân phối nước ngoài trên các kênh xuất khẩu truyền thống và kênh thương mại điện tử, hướng tới mô hình sản xuất – xuất khẩu – phân phối ổn định, bền vững.

d) Góp phần làm thay đổi tư duy sản xuất, tổ chức sản xuất theo hướng bài bản, bền vững, từ đó tăng cường khả năng cạnh tranh lâu dài của doanh nghiệp; thu hút nguồn đầu tư trong và ngoài nước vào sản xuất xanh, sạch, bền vững, chế biến hàng hóa xuất khẩu có chất lượng cao, mang lại giá trị gia tăng cao cho hàng hóa xuất khẩu của Đồng Nai; xây dựng hình ảnh Việt Nam là quốc gia có năng lực cung ứng hàng hóa khối lượng lớn, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, uy tín.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Hỗ trợ về thông tin thị trường cho 350 lượt doanh nghiệp.

b) Hỗ trợ về đào tạo, tư vấn cho 250 lượt doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực cung ứng để từng bước tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

c) Hỗ trợ 80 lượt doanh nghiệp xây dựng năng lực tham gia thương mại điện tử xuyên biên giới.

d) Tổ chức 160 lượt doanh nghiệp kết nối, giao thương với các mạng phân phối nước ngoài.

đ) Hỗ trợ khoảng 160 sản phẩm xuất khẩu trực tiếp vào các mạng phân phối nước ngoài.

e) Phấn đấu đến năm 2030, có sản phẩm chủ lực của tỉnh có mặt tại các chuỗi phân phối truyền thống và trực tuyến tại một số quốc gia có hiệp định thương mại tự do (FTA) với Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác truyền thông và hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin thị trường

a) Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động tuyên truyền về mục tiêu và lợi ích khi tham gia Đề án, góp phần thay đổi nhận thức của doanh nghiệp về mô hình tham gia trực tiếp vào mạng lưới phân phối nước ngoài, xem đây là một kênh xuất khẩu, quảng bá sản phẩm và thương hiệu một cách hiệu quả.

b) Cập nhật, đăng tải các thông tin về những hoạt động khi triển khai thực hiện Đề án, các chương trình hỗ trợ, thông tin về các thị trường xuất khẩu tiềm năng, nhu cầu và quy định đối với hàng hóa xuất khẩu, quy trình và tiêu chuẩn

tham gia mạng lưới phân phối nước ngoài trên các trang thông tin điện tử chính thống và các phương tiện truyền thông khác.

c) Sử dụng các công cụ truyền thông đa phương tiện, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, quảng cáo.

d) Thường xuyên cập nhật thông tin nhu cầu, xu hướng phát triển của thị trường thế giới và các chuỗi cung ứng quốc tế.

đ) Phối hợp cung cấp thông tin, phổ biến chính sách của các nhà phân phối đến các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm bắt, có những điều chỉnh cần thiết, nhằm đáp ứng tiêu chí, yêu cầu để trở thành nhà cung ứng cho các mạng phân phối nước ngoài.

e) Phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Công Thương: Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu ngành Công Thương.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng năng lực cung ứng cho thị trường nước ngoài

a) Phối hợp với các Bộ, ngành triển khai các chương trình đào tạo, phổ biến thông tin, bồi dưỡng kiến thức về nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn, áp dụng hệ thống sản xuất hiện đại, phát triển sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng những yêu cầu, quy định, tiêu chuẩn chất lượng của mạng lưới phân phối nước ngoài, tăng khả năng quản lý rủi ro trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Tăng cường rà soát, theo dõi các vùng trồng, vùng sản xuất tập trung, đặc biệt là các vùng trồng, vùng cung ứng hàng hóa xuất khẩu để kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo khả năng tự chủ nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất, cung ứng cho mạng lưới phân phối nước ngoài.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp từng bước thích nghi, chuyển đổi sản xuất đáp ứng xu hướng tiêu dùng bền vững

a) Định hướng doanh nghiệp sử dụng nguồn nguyên liệu xanh, sạch; đẩy mạnh các hoạt động nâng cao ý thức của doanh nghiệp trong việc tự chủ nguồn nguyên liệu, giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu, chủ động phát triển nguồn nguyên liệu xanh, sạch để nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trong chuỗi giá trị toàn cầu.

b) Khuyến khích các doanh nghiệp chuyển đổi việc sử dụng năng lượng, tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất; nâng cao ý thức của doanh nghiệp về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, sử dụng công nghệ sản xuất tiết kiệm tài nguyên, tiêu hao ít năng lượng, thân thiện với môi trường; thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi năng lượng theo hướng sử dụng và phát triển nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo trong sản xuất.

c) Khuyến khích, hỗ trợ các mô hình phát triển công nghiệp phụ trợ, chế biến, chế tạo, liên kết chuỗi cung ứng toàn cầu và với các tập đoàn phân phối.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng năng lực tham gia thương mại điện tử xuyên biên giới

a) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng năng lực tham gia thương mại điện tử xuyên biên giới; nâng cao ý thức của doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi số và thương mại điện tử.

b) Đẩy mạnh việc đưa sản phẩm hàng hóa tỉnh Đồng Nai lên sàn thương mại điện tử của tỉnh (ecdn.vn) và các sàn thương mại điện tử lớn trên thế giới như Amazon, Alibaba, Ebay,... để người tiêu dùng có cơ hội tra cứu, tiếp cận, mua hàng Việt Nam. Kết nối, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia sàn thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ cho hàng hóa Việt Nam và sản phẩm nông nghiệp, thủ công mỹ nghệ, sản phẩm OCOP.

c) Chú trọng phát triển hạ tầng Logistics phục vụ cho phát triển thương mại điện tử góp phần đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa qua các kênh thương mại điện tử.

5. Hỗ trợ quảng bá và phát triển thương hiệu

a) Phối hợp với các mạng phân phối nước ngoài hỗ trợ phát triển các sản phẩm hàng hóa mang thương hiệu Đồng Nai trong hệ thống phân phối trên nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới, trước mắt tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh.

b) Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm tại thị trường quốc tế và phối hợp với các tập đoàn phân phối quảng bá, nâng cao vị thế, hình ảnh sản phẩm Đồng Nai.

6. Tổ chức các hoạt động kết nối, giao thương với các mạng phân phối nước ngoài

a) Phối hợp Bộ Công Thương và các đơn vị liên quan triển khai tham gia các hội thảo kết nối giao thương giữa doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu với các Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài và nhà phân phối nước ngoài.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Chương trình tuần hàng Việt Nam tại các mạng phân phối nước ngoài; hỗ trợ doanh nghiệp trong nước mang hàng hóa trưng bày, giới thiệu tại các Chương trình tuần hàng Việt Nam theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức đưa doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu đi khảo sát thị trường các nước nhằm nắm bắt yêu cầu thị trường và kết nối với các nhà phân phối nước ngoài.

d) Tổ chức tiếp đón, cung cấp nội dung liên quan cho các tập đoàn phân phối nước ngoài tham quan, tìm hiểu tình hình sản xuất của các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu của tỉnh.

7. Hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp nước ngoài xây dựng chiến lược thu mua bền vững

a) Hướng dẫn các tập đoàn phân phối nước ngoài thực hiện thủ tục hành chính thành lập văn phòng đại diện tại tỉnh, hỗ trợ đưa hàng hóa của tỉnh xuất khẩu vào mạng phân phối của các tập đoàn tại các nước, nhất là hàng hóa mang thương hiệu Việt Nam.

b) Thiết lập, tăng cường việc ký kết các bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác với các tập đoàn phân phối nước ngoài.

c) Phối hợp Bộ Công Thương, các Bộ, ngành liên quan xây dựng, đóng góp ý kiến về chính sách khuyến khích doanh nghiệp Việt Nam phát triển hệ thống đại lý phân phối tại thị trường nước ngoài để đưa hàng vào các mạng phân phối nước ngoài. Đồng thời, cập nhật chính sách của Trung ương để xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách có liên quan trên địa bàn tỉnh cho phù hợp, góp phần hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp tham gia xuất khẩu trực tiếp vào các mạng phân phối nước ngoài có hiệu quả.

8. Tiếp tục triển khai các chương trình xúc tiến thương mại và kết nối doanh nghiệp

a) Triển khai thực hiện chương trình xúc tiến thương mại hàng năm và kết nối doanh nghiệp tham gia tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam, tổ chức kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm hàng hóa của Việt Nam tại thị trường nước ngoài; trong đó chú trọng các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh.

b) Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, đưa sản phẩm chủ lực của tỉnh tham gia xuất khẩu và tiêu thụ tại các hệ thống phân phối nước ngoài, góp phần thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Đồng Nai.

9. Triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế

a) Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về hội nhập quốc tế và các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (Hiệp định CPTPP, EVFTA, UKVFTA...) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức về các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới nhằm giúp doanh nghiệp Đồng Nai tận dụng được các ưu đãi, cơ hội, đáp ứng được các rào cản kỹ thuật của các nước tham gia các FTA, giúp hàng hóa xuất khẩu sang thị trường các nước này được hưởng ưu đãi thuế quan theo các cam kết trong các FTA.

(Phân công nhiệm vụ chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách hiện hành; từ nguồn đóng góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước; từ nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung và nhiệm vụ cụ thể được phân công theo Phụ lục đính kèm theo Kế hoạch này, đề nghị các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân

các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện; định kỳ **trước ngày 15 tháng 11 hàng năm**, báo cáo tình hình triển khai thực hiện; đồng thời báo cáo đánh giá giữa kỳ **trước ngày 30 tháng 11 năm 2025**, báo cáo đánh giá tổng kết **trước ngày 30 tháng 11 năm 2030** về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Công Thương, Văn phòng Chính phủ theo quy định.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương và các tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và hội, hiệp hội nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các hội/hiệp hội trên địa bàn tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng



Phụ lục
PHẦN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN “THỨC ĐẨY DOANH NGHIỆP VIỆT NAM THAM GIA TRỰC TIẾP CÁC MẠNG PHÂN PHỐI NƯỚC NGOÀI ĐẾN NĂM 2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Kế hoạch số 154 /KH-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tăng cường công tác truyền thông và hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin thị trường			
1	Cập nhật, đăng tải các thông tin về những hoạt động khi triển khai thực hiện Đề án, các chương trình hỗ trợ, thông tin về các thị trường xuất khẩu tiềm năng, nhu cầu và quy định đối với hàng hóa xuất khẩu, quy trình và tiêu chuẩn tham gia mạng lưới phân phối nước ngoài trên các trang thông tin điện tử chính thống và các phương tiện truyền thông khác.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các hội, hiệp hội.	Thường xuyên
2	Thường xuyên cập nhật thông tin nhu cầu, xu hướng phát triển của thị trường thế giới và các chuỗi cung ứng quốc tế. Phối hợp cung cấp thông tin, phổ biến chính sách của các nhà phân phối đến các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm bắt, có những điều chỉnh cần thiết, nhằm đáp ứng tiêu chí, yêu cầu để trở thành nhà cung ứng cho các mạng phân phối nước ngoài.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các hội, hiệp hội.	Thường xuyên

3	Phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Công Thương: Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu ngành Công Thương.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
II	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng năng lực cung ứng cho thị trường nước ngoài			
1	Phối hợp với các Bộ, ngành triển khai các chương trình đào tạo, phổ biến thông tin, bồi dưỡng kiến thức về năng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn, áp dụng hệ thống sản xuất hiện đại, phát triển sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng những yêu cầu, quy định, tiêu chuẩn chất lượng của mạng lưới phân phối nước ngoài, tăng khả năng quản lý rủi ro trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các hội, hiệp hội.	Thường xuyên
2	Tăng cường rà soát, theo dõi các vùng trồng, vùng sản xuất tập trung, đặc biệt là các vùng trồng, vùng cung ứng hàng hóa xuất khẩu để kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo khả năng tự chủ nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất, cung ứng cho mạng lưới phân phối nước ngoài.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Công Thương, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
III	Hỗ trợ doanh nghiệp từng bước thích nghi, chuyển đổi sản xuất đáp ứng xu hướng tiêu dùng bền vững			

1	Định hướng doanh nghiệp sử dụng nguồn nguyên liệu xanh, sạch; đẩy mạnh các hoạt động nâng cao ý thức của doanh nghiệp trong việc tự chủ nguồn nguyên liệu, giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu, chủ động phát triển nguồn nguyên liệu xanh, sạch để nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trong chuỗi giá trị toàn cầu.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Khuyến khích các doanh nghiệp chuyển đổi việc sử dụng năng lượng, tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất; nâng cao ý thức của doanh nghiệp về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, sử dụng công nghệ sản xuất tiết kiệm tài nguyên, tiêu hao ít năng lượng, thân thiện với môi trường; thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi năng lượng theo hướng sử dụng và phát triển nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo trong sản xuất.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Khuyến khích, hỗ trợ các mô hình phát triển công nghiệp phụ trợ, chế biến, chế tạo, liên kết chuỗi cung ứng toàn cầu và với các tập đoàn phân phối.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
IV	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng năng lực tham gia thương mại điện tử xuyên biên giới			

1	Đẩy mạnh việc đưa sản phẩm hàng hóa tỉnh Đồng Nai lên sàn thương mại điện tử của tỉnh (ecdn.vn) và các sàn thương mại điện tử lớn trên thế giới như Amazon, Alibaba, Ebay,... để người tiêu dùng có cơ hội tra cứu, tiếp cận, mua hàng Việt Nam. Kết nối, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia sàn thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ cho hàng hóa Việt Nam và sản phẩm nông nghiệp, thủ công mỹ nghệ, sản phẩm OCOP.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các hội/hiệp hội	Thường xuyên
2	Chú trọng phát triển hạ tầng logistics phục vụ cho phát triển thương mại điện tử góp phần đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa qua các kênh thương mại điện tử.	Sở Công Thương	Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
V	Hỗ trợ quảng bá và phát triển thương hiệu			
1	Phối hợp với các mạng phân phối nước ngoài hỗ trợ phát triển các sản phẩm hàng hóa mang thương hiệu Đồng Nai trong hệ thống phân phối trên nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới, trước mắt tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên

2	Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho sản phẩm tại thị trường quốc tế để nâng cao hình ảnh sản phẩm của Đồng Nai.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
VI	Tổ chức các hoạt động kết nối, giao thương với các mạng phân phối nước ngoài			
1	Phối hợp Bộ Công Thương và các đơn vị liên quan triển khai tham gia các hội thảo kết nối giao thương giữa doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu với các Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài và nhà phân phối nước ngoài.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các hội, hiệp hội	Thường xuyên
2	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Chương trình tuần hàng Việt Nam tại các mạng phân phối nước ngoài; hỗ trợ doanh nghiệp trong nước mang hàng hóa trưng bày, giới thiệu tại các Chương trình tuần hàng Việt Nam theo quy định của pháp luật	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Tổ chức đưa doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu đi khảo sát thị trường các nước nhằm nắm bắt yêu cầu thị trường và kết nối với các nhà phân phối nước ngoài.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các	Thường

			đơn vị liên quan	xuân
4	Tổ chức tiếp đón, cung cấp nội dung liên quan cho các tập đoàn phân phối nước ngoài tham quan, tìm hiểu tình hình sản xuất của các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu của tỉnh.	Sở Ngoại vụ	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuân
VII	Hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp nước ngoài xây dựng chiến lược thu mua bền vững			
1	Hướng dẫn các tập đoàn phân phối nước ngoài thực hiện thủ tục hành chính thành lập văn phòng đại diện tại tỉnh, hỗ trợ đưa hàng hóa của tỉnh xuất khẩu vào mạng phân phối của các tập đoàn tại các nước, nhất là hàng hóa mang thương hiệu Việt Nam.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuân
2	Thiết lập, tăng cường việc ký kết các bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác với các tập đoàn phân phối nước ngoài.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuân

3	Phối hợp Bộ Công Thương, các Bộ, ngành liên quan xây dựng, đóng góp ý kiến về chính sách khuyến khích doanh nghiệp Việt Nam phát triển hệ thống đại lý phân phối tại thị trường nước ngoài để đưa hàng vào các mạng phân phối nước ngoài.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các hội, hiệp hội	Thường xuyên
VIII Tiếp tục triển khai các chương trình xúc tiến thương mại và kết nối doanh nghiệp				
1	Triển khai thực hiện chương trình xúc tiến thương mại hàng năm và kết nối doanh nghiệp tham gia tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam, tổ chức kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm hàng hóa của Việt Nam tại thị trường nước ngoài; trong đó chú trọng các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, đưa sản phẩm chủ lực của tỉnh tham gia xuất khẩu và tiêu thụ tại các hệ thống phân phối nước ngoài, góp phần thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Đồng Nai.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
IX	Triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế			
1	Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về hội nhập quốc tế và các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (Hiệp định CPTPP, EVFTA, UKVFTA...) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các hội, hiệp hội	Thường xuyên
2	Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức về các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới nhằm giúp doanh nghiệp Đồng	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, các	Thường xuyên

	Nai tận dụng được các ưu đãi, cơ hội, đáp ứng được các rào cản kỹ thuật của các nước tham gia các FTA, giúp hàng hóa xuất khẩu sang thị trường các nước này được hưởng ưu đãi thuế quan theo các cam kết trong các FTA.		sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các hội, hiệp hội	
--	---	--	---	--